

Đề bài

Tây Tiến (Quang Dũng)
là nét đẹp của một thời
đại gian khổ nhưng
đáng tự hào. Đó là vẻ
đẹp của người lính
trong cuộc kháng chiến
chống Pháp. Qua việc
đọc và cảm nhận bài
thơ, hãy phân tích ý
kiến trên.

Bài làm

Một trong những nét đẹp của bài thơ *Tây Tiến* trước hết là vẻ đẹp của sự chân thật. Sự chân thật ấy không chỉ khơi đi từ cách nhìn tinh táo về người lính, về chiến trường. Bao trùm lên bài thơ, từ cảm hứng sáng tác, tâm thế sáng tác đến hoàn cảnh sáng tác. *Tây Tiến* đều xuất phát từ một hiện thực, gắn với một giai đoạn lịch sử khốc liệt nhưng hào hùng. Đó là hiện thực của chín năm kháng chiến chống Pháp. Hiện thực của một đơn vị được thành lập năm 1947, có nhiệm vụ phối hợp với bộ đội Lào, hoạt động trên một địa bàn rất rộng: Từ Châu Mai, Châu Mộc sang Sầm Nứa rồi vòng qua phía tây Thanh Hóa. Đặc biệt trong đoàn quân này, đa số người lính là những chàng trai Hà Nội. Họ là những trí thức trẻ vừa rời ghế nhà trường. Mắt họ mở, tay họ nắm chắc vũ khí hướng về kẻ thù nhưng trong đêm, họ có những giấc mơ Hà Nội, bừng sáng dáng kiêu thom. Tất cả, tất cả từ sự chân thật đậm nét sử thi ấy đã tạo nên cho *Tây Tiến* một dáng dấp riêng. Chính dáng dấp ấy khiến dù cho, ở giai đoạn này có nhiều bài thơ về người lính, về chiến trường *đi chẳng tiếc đời xanh*, nhưng *Tây Tiến* vẫn là một trong rất ít bài thơ *vượt ra ngoài quy luật băng hoại* để sống mãi với mọi người.

Mở đầu *Tây Tiến* là một nỗi nhớ. Đó cũng chính là tâm trạng tạo nên mạch cảm xúc của toàn bài. Đây là nỗi nhớ của một *kẻ trong cuộc*, cùng cảm nhận, cùng chia sẻ vui buồn với đoàn quân *Tây Tiến* đã một thời gắn bó máu thịt. Chính với tâm thế ấy, từ một tâm trạng chung, nỗi nhớ trong *Tây Tiến* có âm hưởng rất riêng, lời diễn đạt cũng rất riêng. Nỗi nhớ ấy được nhân đôi bởi điệp từ *Nhớ*.

Sóng Mã xa rồi Tây Tiến ơi

Nhớ về rừng núi nhớ chơi vơi

Nó là tâm trạng mở đầu cũng là tâm trạng để kết thúc khổ thơ thứ nhất.

Nhớ ôi Tây Tiến cơm lên khói

Mai Châu mùa em thơm nếp xôi

Điểm đặc biệt trong nỗi nhớ này, ngoài kết cấu thép nhằm thể hiện cường độ, sự mãnh liệt của một tâm trạng, nó còn được diễn tả bằng một cách nói lạ. Quang Dũng nói đó là nỗi nhớ chơi vơi. Thế nào để có thể có tâm trạng chơi vơi? Rõ ràng, nhớ chơi vơi là nỗi nhớ khi xa khi gần, khi có khi không, khi rất thực, khi mờ ảo, khi cao khi thấp... Nhưng điều quan trọng là nó không mất đi. Trái lại nó tồn tại như một vật thể, một sự ám ảnh. Xuân Quỳnh nói:

Lòng em nhớ đến anh

Cả trong mơ còn thức

(Sóng)

Quả đây là nỗi nhớ *Cả trong mơ còn thức*. Vẫn còn thức mới có thể tái hiện thật cụ thể, thật sinh động, dù đã cách xa, những kỉ niệm một thời gắn

bó của đoàn quân. Tràn ngập đoạn thơ tên núi, tên rừng. Đó là những vùng đất, địa bàn của vùng rừng núi Thượng Lào đã từng in dấu chân đoàn quân Tây Tiến. Trên từng bước chân của họ, cảnh núi rừng hiện ra thật hoang dại, thật hùng vĩ và cũng đầy đe dọa. Làm sao khác đi được khi bản thân người làm thơ là một trí thức cầm súng. Họ nhận ra vẻ hoang sơ, hùng vĩ của rừng núi cái vẻ đẹp vừa kì vĩ, vừa đầy sức cảm dỗ. Chúng tạo nên một thứ xúc cảm mang màu sắc lãng mạn về cảnh vật, tô đậm cái phi thường gây ấn tượng mạnh về cái hùng vĩ, dữ dội, cái thơ mộng, tuyệt mỹ, chứa đầy bí mật ghê gớm về rừng thiêng:

Chiều chiều oai linh thác gầm thét

Đêm đêm Mường Hịch cọp trêu người

Sức cảm dỗ, xúc cảm thẩm mỹ, nhờ đó lại khởi đi từ cái dữ dội, cái huyền bí, cái đe dọa. Thần bút của bức tranh cảnh vật ở đây là bốn câu:

Dốc lên khúc khuỷu dốc thăm thẳm

Heo hút cồn mây súng ngửi trời

Ngàn thước lên cao ngàn thước xuống

Nhà ai Pha Luông mưa xa khơi

Bức tranh bốn câu mà đủ cả. Biện pháp đối lập được khai thác triệt để. Lên cao, xuống thấp; dốc xuống; dốc lên; gập ghềnh, bằng phẳng. Nghệ thuật diễn ý bằng thanh điệu, phối trí bằng trắc. Đặc biệt là hình ảnh táo bạo *súng ngửi trời*. Ta bắt gặp độ cao, chiều rộng, cả độ dài của một thứ không gian ba chiều. Cái không gian đẹp nhưng huyền bí, thơ mộng nhưng dữ dội, gán bó nhưng đầy đe dọa của cảnh chiến trường. Cảnh chiến trường như vậy hoàn toàn không phải là một cuộc chơi thi vị – một thứ trò đùa cho những tráng sĩ *Nhất khứ bất phục phản* (Một đi không trở lại).

Vì vậy đoạn thơ xuất hiện hình ảnh mà một thời kì ta không chấp nhận.

Anh bạn dãi dàu không bước nữa

Gục lên súng mũ bỏ quên đời

Thực ra đó chính là giá trị của *Tây Tiến*. Giá trị của sự chân thật nhìn thẳng vào cái khắc nghiệt của thực tế chiến đấu, không tô hồng, không thi vị, không ảo tưởng. Mà cũng không thể nhìn khác đi được khi chiến trường vốn là nơi của mất còn, sống chết, tổn thất hi sinh, đầy gian khổ. Hoàng Lộc trong bài *Viếng bạn* đã nói điều này:

Hôm qua còn theo anh

Đi ra đường quốc lộ

Hôm nay đã chặt cành

Đắp cho người dưới mộ

Dẫu vậy, tuy nhìn thẳng, nhìn một cách chân thật nhưng điều đáng quý là *Tây Tiến* không tuyệt đối hóa sự bi thảm. Giọng thơ có bi nhưng không lụy.

Trái lại, thanh thoả, trong khắc nghiệt lại đột ngột bừng sáng những vẻ đẹp đời thường đầy chất thơ mộng, trữ tình. Âm điệu thơ, cảnh vật miêu tả tràn ngập một sự thật không giấu diếm nhưng thi thoả, trên chặng đường hành quân, lính Tây Tiến lại bắt gặp một không khí rất quê nhà: Có người – những cô gái Mai Châu – có ruộng nương, có khói bếp. Đó là hiện thực bên cạnh sự khắc nghiệt để tứ thơ như bừng sáng với một thế giới khác hẳn từ cảnh đèn âm điệu diễn tả:

*Doanh trại bừng lên hội đuốc hoa
Kìa em xiêm áo tự bao giờ
Khèn lên man điệu nàng e ấp
Nhạc về Viên Chăn xây hồn thơ*

Nói *Tây Tiến* là sự kết hợp tài hoa giữa hiện thực, sắc thái sử thi với cảm hứng lãng mạn là nói cách cảm nhận của những hình ảnh trên, chất giọng trên. Chính từ hình ảnh và chất giọng đó, chính từ cái nền hùng vĩ và diễm lệ đó, ở đoạn ba *Tây Tiến* đã tạo nên một thứ tâm thế nhằm xuất hiện hình ảnh người lính với tư thế thật xứng đáng, thật phù hợp. Nói bài thơ, ngoài cảm xúc lãng mạn còn rất đẹp, rất riêng bởi chất bi tráng hòa quyện chính ở chỗ, dù nhà thơ nhìn thẳng vào sự thật, cái bi nhưng vẫn thấy được tư thế mãnh liệt hào hùng, chấp nhận hi sinh của đoàn quân Tây Tiến. Họ có một vẻ đẹp thật dữ dội:

*Tây tiến đoàn binh không mọc tóc
Quân xanh màu lá dữ oai hùm*

Họ ra đi dẫu mang nặng nỗi niềm nhưng với họ cái chết thật nhẹ tựa lông hồng.

*Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh
Áo bào thay chiếu anh về đất*

Tất cả đều đó với họ có hề gì, khi ra đi, họ đã chấp nhận *mô viễn xứ*, đã chấp nhận *đường lên thăm thẳm một chia phôi* đã thật dứt khoát: *không hẹn ước...* Chính với thái độ quyết liệt ấy, có thể nói, đoạn thơ đã tái hiện cả một tượng đài kì vĩ về những người lính Tây Tiến. Chính họ, bằng thái độ *quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh* ấy, đã tự tay khắc tạc trên mộ bia của mình những dòng đẹp nhất. Với họ, cái chết không đồng nghĩa với sự hủy diệt, băng hoại. Cái chết trong tư thế ấy lại khởi điểm cho mùa xuân. Mùa xuân sông Mã. Mùa xuân Tây Tiến. Một mùa xuân ở mãi trên dòng chảy thủy chung của dân tộc, của đất nước.

Bài thơ khép lại, một thời kì hào hùng khép lại nhưng vẫn mãi vang động trong mỗi con người, cái chất xuân Tây Tiến như hai câu thơ cuối của bài thơ:

*Ai lên Tây Tiến mùa xuân ấy
Hồn về Sầm Nứa chẳng về xuôi.*